

NHỮNG NỘI DUNG QUẢN LÝ CƠ SỞ VẬT CHẤT GIÁO DỤC Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ KIM ÁNH*

Abstract: Educational facility management comprises of tasks. The division of these tasks helps managers (principal, school managing board) to assess the actual state of facilities, advantages and disadvantages with aim to propose proper managing measures for preschools.

Keywords: Facilities, early childhood education, technical means.

Nhà nay, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và hội nhập quốc tế đã đem đến cho Việt Nam những kinh nghiệm và cơ hội quý trong đầu tư, phát triển giáo dục. Một trong các bài học lớn của các nước có nền giáo dục tiên tiến là đầu tư có hiệu quả cơ sở vật chất giáo dục (CSVCGD) trong đó có phương tiện kỹ thuật dạy học cho nhà trường.

1. Trong hệ thống giáo dục quốc dân, giáo dục mầm non (GDMN) là bậc học đầu tiên rất quan trọng, có nhiệm vụ: chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục nhằm hình thành ở trẻ những cơ sở đầu tiên của nhân cách con người. Theo các chuyên gia trong ngành giáo dục, trẻ được tiếp cận với bậc học mầm non càng sớm thì càng thúc đẩy quá trình học tập và phát triển ở các giai đoạn tiếp theo. Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của bậc học có nhiều nét đặc thù này nên việc phát triển GDMN một cách vững chắc là yêu cầu bức thiết, góp phần tạo nền tảng cho sự phát triển nguồn lực con người chất lượng cao. Việc chăm lo phát triển GDMN là trách nhiệm chung của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội.

Bảo đảm CSVCGD để phục vụ GDMN là nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên của các trường mầm non. Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 đã đưa ra mục tiêu và nhiệm vụ: “Hoàn thành mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi vào năm 2015; đến năm 2020, có ít nhất 30% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 80% trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở GDMN; tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong các cơ sở GDMN giảm xuống dưới 10%” [1; tr 7].

Thực tiễn GDMN ở quận Ba Đình, TP. Hà Nội cho thấy, vấn đề bảo đảm CSVCGD của các trường mầm non trên địa bàn quận trong những năm qua đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự ủng hộ của nhân dân, phụ huynh trên địa bàn quận, cũng

như đóng góp của các tổ chức xã hội và những “mạnh thường quân” về vật chất và tinh thần. Từ đó, các trường đã chủ động tu bổ, mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất nhà trường bảo đảm khang trang; các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho dạy và học ngày càng được cải thiện theo chiều hướng hiện đại hóa. Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể, chất lượng, hiệu quả sử dụng CSVCGD tại các trường mầm non ở quận Ba Đình còn nhiều hạn chế, chưa bảo đảm “giữ tốt, dùng bền”; nhiều loại CSVCGD, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị đã lỗi thời, lạc hậu cần được bổ sung mua sắm; công tác quản lý (QL) và chỉ đạo của hiệu trưởng các trường mầm non còn nhiều hạn chế.

2. Vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ của QL CSVCGD ở các trường mầm non:

- QL cơ sở vật chất ở các trường mầm non là xây dựng kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra QL quá trình khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất của nhà trường để đạt mục tiêu nâng cao chất lượng GDMN.

- Chủ thể QL CSVCGD ở các trường mầm non: Ban Giám hiệu nhà trường, giáo viên (GV) là chủ thể QL, thực hiện các chủ trương, biện pháp nhằm QL có hiệu quả cơ sở vật chất trường học. GV, nhân viên QL cơ sở vật chất, học sinh là chủ thể trong việc QL, khai thác sử dụng cơ sở vật chất trường học. Đặc điểm của trường mầm non là không có các phòng, ban chuyên trách về QL cơ sở vật chất mà do hiệu trưởng phụ trách chung, phân công cho phó hiệu trưởng hoặc cho GV kiêm nhiệm QL CSVCGD về từng lĩnh vực.

Để QL CSVCGD ở các trường mầm non có hiệu quả, chủ thể QL cần có những cách thức, biện pháp tác động vào CSVCGD nhằm nâng cao khả năng khai thác, sử dụng nhưng vẫn bảo đảm tốt, bền, an toàn và tiết kiệm. Vì vậy, để đạt được các mục tiêu GDMN đề ra,

* Trường Mầm non số 2 - Quận Ba Đình, Hà Nội

chủ thể cần tiến hành đồng bộ các cách thức, biện pháp QL CSVCGD và sử dụng có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng công cuộc đổi mới GDMN. Giải pháp QL CSVCGD ở các trường mầm non được thể hiện ở các nghị quyết của chi bộ, Ban Giám hiệu nhà trường; thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch QL và sử dụng CSVCGD. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, GV là chủ thể trực tiếp thực hiện các giải pháp này và sử dụng CSVCGD vào quá trình giáo dục, đào tạo trẻ mầm non.

Là chủ thể QL, khai thác, sử dụng CSVCGD ở các trường mầm non, GV phải nắm được thông tin về CSVCGD của nhà trường; về tính năng, tác dụng của từng loại đồ dùng dạy học; phải có trình độ, năng lực làm chủ các phương thức khai thác sử dụng CSVCGD của nhà trường nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ. GV trường mầm non phụ trách từng lớp, đồng thời phụ trách CSVCGD của lớp, có trách nhiệm khai thác, sử dụng cơ sở vật chất của lớp, đồng thời khai thác, sử dụng cơ sở vật chất chung của nhà trường trong quá trình thực hiện các nội dung, nhiệm vụ giáo dục.

3. Để QL tốt CSVCGD ở các trường mầm non quận Ba Đình, TP. Hà Nội, theo chúng tôi, chủ thể QL ở các trường mầm non cần xác định các nội dung QL như sau:

3.1. QL kế hoạch hóa đầu tư xây dựng CSVCGD. Đó là quá trình quy hoạch, thiết lập kế hoạch đầu tư mua sắm về cơ sở vật chất trường học mầm non và điều kiện đảm bảo thực hiện các mục tiêu đó. Nội dung quy hoạch, lập kế hoạch đầu tư mua sắm, xây dựng CSVCGD ở các trường mầm non bao gồm: - Đầu tư theo nhu cầu (xác định các nhu cầu đầu tư về CSVCGD của nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu đã đặt ra); - Khảo sát hiện trạng CSVCGD (những thông số cơ bản về số lượng, chất lượng, tình hình sử dụng và bảo quản CSVCGD); - Đánh giá mức độ trang bị CSVCGD trường mầm non so với yêu cầu dạy và học của nhà trường; đồng thời, xác định hiệu quả khai thác CSVCGD hiện có của trường mầm non; - Xây dựng các quy định, quy trình QL và sử dụng CSVCGD ở các trường mầm non nhằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đặt ra là nâng cao chất lượng giáo dục và giảm chi phí; - Xây dựng kế hoạch tăng cường trang bị và nâng cao hiệu quả sử dụng, bảo quản, mua sắm, sửa chữa, tự làm, sưu tầm CSVCGD ở các trường mầm non.

3.2. QL các chủ thể sử dụng CSVCGD. Nội dung này nhằm thực hiện chức năng tổ chức của QL giáo dục nhà trường. Trong đó, vấn đề quan trọng nhất là tổ chức lực lượng, bồi dưỡng lực lượng về kiến

thức, năng lực khai thác sử dụng CSVCGD của nhà trường. Đó là quá trình sắp xếp, phân bổ công việc, trách nhiệm quyền hạn và nguồn lực cho các tổ chức, thành viên của nhà trường; hướng dẫn để họ có thể đạt được mục tiêu QL, sử dụng cơ sở vật chất có hiệu quả nhất.

Trước ngày khai giảng năm học, nhà trường cần tổ chức quán triệt cho toàn thể GV nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của việc thực hiện kế hoạch tăng cường trang bị và nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng CSVCGD ở các trường mầm non để mọi thành viên thấy rõ trách nhiệm của mình. Phân công, phân nhiệm thật cụ thể, rõ ràng, bố trí người phụ trách công tác QL phù hợp với quy mô của từng trường.

3.3. QL thực hiện mục tiêu, chức năng khai thác các loại hình CSVCGD. Nội dung này nhằm QL CSVCGD của các trường mầm non như một công cụ, phương tiện để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Tức là, tổ chức sử dụng đúng mục đích, mục tiêu; khai thác hết chức năng của từng loại hình; nắm chắc thông tin về tính năng tác dụng của từng loại hình cụ thể.

Chủ thể QL CSVCGD nhà trường cần phân nhóm các loại CSVCGD thành những nhóm với các chức năng khác nhau. Từ đó, xác định mục đích, mục tiêu sử dụng của từng nhóm để lựa chọn sử dụng cho thích hợp. Có thể chia thành các nhóm: - *Nhóm cơ sở hạ tầng:* Đất đai, nhà cửa, phòng học, cầu cống, đường sá, ao hồ, bể bơi, sân vận động, nhà thể thao...; - *Nhóm các công trình ngoại thất:* Sân chơi, vườn hoa cây cảnh, đài kỉ niệm; - *Nhóm thiết bị trường học:* Thiết bị dạy học; trang bị nội thất...

Chủ thể cần QL chức năng của từng nhóm CSVCGD, từ đó xác định chức năng của từng nhóm đó đối với quá trình giáo dục trong nhà trường. Hơn nữa cần phải nắm chắc thông tin về tính năng, tác dụng, ưu điểm, nhược điểm của chúng.

3.4. QL khai thác, sử dụng và bảo quản CSVCGD. Quá trình khai thác, sử dụng và bảo quản CSVCGD ở các trường mầm non phải hướng vào thực hiện mục tiêu giáo dục; tuân thủ theo phương pháp, hình thức tổ chức và quy trình kĩ thuật chặt chẽ, nghiêm ngặt. Trong quá trình đó, chủ thể QL phải bám sát sự vận động của thực tiễn, kịp thời phát hiện và xử lý các tình huống nảy sinh; linh hoạt, sáng tạo, kết hợp sử dụng với bảo dưỡng đúng quy trình; tích cực cải tiến, đổi mới phương pháp và hình thức, không ngừng nâng cao hiệu quả sử dụng.

3.5. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng CSVCGD. Đây là nội dung nhằm thực hiện chức

(Xem tiếp trang 13)

động đúng đắn hơn, hiểu sâu và hiểu rõ hơn về vị trí, vai trò công việc DH của mình. Trình độ chuyên môn của mỗi người bao gồm: học vấn về văn hóa phổ thông và trình độ chuyên ngành sư phạm TH; - Tổ chức đưa GV đi học các lớp nghiệp vụ nâng chuẩn, khuyến khích GV tự học, tự nghiên cứu nhằm nâng cao nhận thức, trình độ về nghề sư phạm. Bồi dưỡng chuyên môn tại trường là quan trọng nhất, thiết thực nhất trong việc nâng cao năng lực chuyên môn DH thông qua sinh hoạt chuyên môn (trường, tổ), thông qua hoạt động dự giờ, đánh giá tiết dạy, thông qua hội giảng, hội thảo (sinh hoạt) chuyên đề, chuyên môn TH,... gắn với kiến thức, tài liệu đã nghiên cứu ở trường sư phạm; - GV tự bồi dưỡng ngay trong quá trình DH. Đây là quan điểm học qua trải nghiệm thực tế (tại lớp học, tại trường học) nên giúp GV có nhiều cơ hội thử nghiệm những kiến thức chuyên môn, về sư phạm, về PPDH mới để rút ra nhiều bài học quý báu từ thực tiễn, từ đó, lựa chọn PPDH có hiệu quả hơn.

Đổi mới căn bản và toàn diện GD TH là nhằm khắc phục một số bất cập, yếu kém gây ra bức xúc cho xã hội hiện nay (sự quá tải trong học tập của HS; đội ngũ GV có nhiều bất cập; cơ sở vật chất, thiết bị DH nhiều nơi

còn thiếu, chất lượng kém và hiệu quả sử dụng thấp, QL nhà trường mất dân chủ, tiêu cực...) và làm cho GD TH thực sự là nền tảng của GD phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2010). *Điều lệ trường tiểu học* (ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [3] Vũ Ngọc Hải (2003). *Đổi mới giáo dục và đào tạo nước ta trong những năm đầu thế kỉ XXI*. Tạp chí Phát triển giáo dục, số 4 (52).
- [4] *Luật Giáo dục 2005, Luật Giáo dục* (sửa đổi) 2009. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [6] Bộ GD-ĐT (2014). *Quy định đánh giá học sinh tiểu học* (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD-ĐT).

Những nội dung quản lí cơ sở vật chất...

(Tiếp theo trang 6)

năng kiểm tra trong QL giáo dục nhà trường. Tùy theo điều kiện cụ thể mà tiến hành kiểm tra toàn diện cơ sở vật chất trường học hay chỉ kiểm tra thiết bị dạy học, giáo dục.

- Kiểm tra toàn diện CSVCGD nhà trường là kiểm tra tất cả các nhóm CSVCGD hiện có, từ cơ sở hạ tầng đến các công trình ngoại thất và CSVCGD. Loại hình kiểm tra này được thực hiện theo định kì hàng năm.

- Kiểm tra thiết bị trường học, gồm: kiểm tra thiết bị dạy học, trang bị nội thất... Chủ thể QL phải kiểm tra việc QL và sử dụng các phương tiện kĩ thuật, thiết bị giáo dục và dạy học theo các mục quy định. Ở chức năng này có ba yêu cầu: *đánh giá, phát hiện và điều chỉnh*.

- Kiểm tra việc mua sắm phương tiện kĩ thuật, thiết bị giáo dục và dạy học đã ghi trong kế hoạch; xác định chất lượng, lắp đặt và cho vận hành thử.

- Kiểm tra, nhắc nhở, đôn đốc GV tự làm phương tiện kĩ thuật, thiết bị giáo dục và dạy học đã ghi trong kế hoạch.

- Kiểm tra, đánh giá GV sử dụng và bảo quản CSVCGD, phương tiện kĩ thuật, thiết bị giáo dục và dạy học.

Hàng năm, phải tiến hành kiểm kê CSVCGD theo đúng quy định của Nhà nước về công tác QL tài sản. Việc kiểm kê bất thường cơ sở vật chất nhà trường được tiến hành khi thay đổi Hiệu trưởng hoặc người phụ trách công tác QL CSVCGD.

Những nội dung QL CSVCGD ở các trường mầm non quận Ba Đình, TP. Hà Nội là một chỉnh thể bao gồm nhiều nội dung. Việc xác định các nội dung QL sẽ góp phần giúp cho chủ thể QL (Hiệu trưởng, Ban Giám hiệu) nhà trường đánh giá đúng thực trạng, những ưu điểm và hạn chế trong QL CSVCGD ở trường mình để có thể đưa ra những điều chỉnh phù hợp, kịp thời. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*.
- [2] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [3] Trần Khánh Đức (2009). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Ngô Quang Sơn (2005). *Vai trò của thiết bị giáo dục và việc đánh giá hiệu quả sử dụng thiết bị giáo dục trong quá trình dạy học tích cực*. Tạp chí Thông tin quản lí giáo dục, số 3.